

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020 - 2025; Quyết định số 406/QĐ-LĐTBXH ngày 10/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1863/QĐ-TTg, ngày 23/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020 - 2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm soát, ngăn chặn tình trạng bạo lực, xâm hại trẻ em, nâng cao nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, gia đình, trường học, cộng đồng xã hội và chính trẻ em về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Tăng cường khả năng phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục, thúc đẩy hoàn thiện hệ thống bảo vệ trẻ em thông qua tiếp cận các dịch vụ xã hội, y tế, giáo dục, tư pháp, đảm bảo lợi ích tốt nhất cho trẻ em.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung được giao, phân đầu đạt các mục tiêu đề ra trong Kế hoạch này và các mục tiêu đề ra tại Quyết định số 1863/QĐ-TTg. Bám sát nội dung của Quyết định số 1863/QĐ-TTg, có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị để phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và vì lợi ích tốt nhất cho trẻ em.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu tổng quát

Hạn chế đến mức thấp nhất tình hình trẻ em bị bạo lực, xâm hại tại gia đình, nhà trường và cộng đồng nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ em; tăng cường phối hợp liên ngành thực hiện có hiệu quả các giải pháp, hoạt động đột phá trong việc cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em và đấu tranh phòng, chống tội phạm bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Phấn đấu 100% gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng các hình thức khác nhau; 100% trẻ em từ 05 - 16 tuổi được

hướng dẫn, giáo dục kiến thức, cung cấp thông tin, kỹ năng sống và kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi bạo lực, xâm hại tình dục với nội dung phù hợp với lứa tuổi.

- Phấn đấu 100% cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em các cấp, cộng tác viên trẻ em được nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em; dịch vụ bảo vệ trẻ em, đặc biệt là dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường hợp khẩn cấp được củng cố và phát triển ở tất cả huyện, thành phố.

- Phấn đấu 100% cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức, năng lực, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm về phòng ngừa bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em đến toàn thể cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên trong cơ sở giáo dục và người học; thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp kịp thời khi phát hiện trẻ em bị bạo lực học đường, bị xâm hại tình dục.

- 100% cơ sở y tế cấp xã, cấp huyện được tăng cường nâng cao năng lực y tế cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em.

- Đảm bảo 100% cán bộ công an làm công tác điều tra các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em được nâng cao năng lực thực hiện hoạt động điều tra thân thiện với trẻ em. Nghiên cứu, đề xuất xây dựng phát triển mô hình điều tra thân thiện với trẻ em cấp tỉnh (hoặc cấp huyện, thành phố).

- Các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em được phát hiện, được giải quyết kịp thời, dứt điểm theo quy định của pháp luật; đảm bảo 100% trẻ em trong các vụ việc khi được phát hiện đều được can thiệp, trợ giúp kịp thời, hiệu quả.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền

Tiếp tục triển khai, quán triệt các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, đặc biệt ở cấp cơ sở đối với công tác trẻ em, đặc biệt là công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; chỉ đạo lồng ghép các chỉ tiêu về thực hiện quyền trẻ em vào các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, đơn vị; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư nhằm bảo đảm quyền trẻ em, tạo môi trường sống an toàn và lành mạnh cho trẻ em.

2. Truyền thông vận động, giáo dục xã hội nhằm nâng cao nhận thức, hướng tới cam kết chặt chẽ về trách nhiệm và hành động thiết thực của các cấp, các ngành, các tổ chức và chuyển đổi hành vi của người dân về thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em, đặc biệt về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về Công ước Liên hiệp hợp quốc về quyền trẻ em; các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ chăm sóc trẻ em (đặc biệt Luật Trẻ em năm 2016).

- Tổ chức các hoạt động truyền thông về bảo vệ trẻ em, cách nhận diện các loại hình bạo lực, xâm hại trẻ em, ảnh hưởng của bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em đối với sự phát triển toàn diện của trẻ em; kỹ năng phát hiện, thông báo tố giác các vụ việc bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em.

- Triển khai các hoạt động chiến dịch truyền thông với các hình thức đa dạng phong phú trong “Tháng hành động vì trẻ em”, “Tháng hành động về phòng, chống bạo lực gia đình”, “Tháng hành động vì bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới”, “Ngày toàn dân phòng, chống mua bán người” hằng năm.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục trên các phương tiện truyền thông đại chúng; sản xuất, phát hành các ấn phẩm, tờ rơi, sách mỏng... về quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em.

- Tuyên truyền, cung cấp thông tin về Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111 - trực 24/24, miễn phí cước cuộc gọi để mọi trẻ em, cá nhân, cơ quan, tổ chức liên hệ khi có nhu cầu cần trợ giúp bảo vệ trẻ em.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ các cấp, các ngành có liên quan đến thực hiện các quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em, đặc biệt là cán bộ làm công tác trẻ em các cấp và cộng tác viên làm công tác trẻ em tại các thôn, bản, khối phố.

- Tổ chức tập huấn, cung cấp kiến thức, kỹ năng cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ và bản thân trẻ em về các kỹ năng bảo vệ trẻ em. Phòng, chống nạn thương tích trẻ em; kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, nhất là bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

- Tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục về đạo đức nghề nghiệp, các loại hình, kỹ năng phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, nâng cao năng lực y tế cho cán bộ, nhân viên y tế tại các cơ sở y tế trong việc tiếp nhận tư vấn, khám, chữa bệnh cho trẻ em là nạn nhân của bạo lực, xâm hại; nâng cao năng lực cho lực lượng công an các cấp làm công tác điều tra thân thiện với trẻ em.

3. Phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại trong các cơ sở giáo dục, cơ sở bảo trợ xã hội

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về nhận diện, phát hiện, thông báo, tố giác; giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng phòng ngừa, hỗ trợ can thiệp đối với bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em.

- Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp đối với bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em vào hoạt động giáo dục, nội dung chương trình nhà trường, các cơ sở trợ giúp xã hội nuôi dưỡng trẻ em; thực hiện các phương pháp giáo dục tích cực, không bạo lực đối với người học.

- Rà soát, nâng cao năng lực, phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động trong các cơ sở giáo dục, cơ sở bảo trợ xã hội nuôi dưỡng trẻ em về phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em.

- Hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục trong các cơ sở giáo dục, cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em ngoài công lập.

- Thiết lập các cơ chế bảo mật để tiếp cận và thân thiện với trẻ em để trẻ em có thông tin các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục ở các cơ sở giáo dục, cơ sở bảo trợ xã hội (hộp thư để gửi tin nhắn bảo mật, đầu mối báo cáo trường học, cơ sở bảo trợ, phòng tư vấn, nhân viên tư vấn, đường dây nóng...).

- Xây dựng các quy trình và thiết lập cơ chế bảo vệ trẻ em trong cơ sở giáo dục, cơ sở bảo trợ xã hội nuôi dưỡng trẻ em để tiếp nhận và ứng phó với các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em được phát hiện, báo cáo, bao gồm cả cơ chế chuyển tuyến tới cơ sở dịch vụ, cơ quan tư pháp bảo vệ trẻ em, xử lý nghiêm các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em.

4. Cải thiện chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em

- Cải thiện và từng bước nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ công tác xã hội cho trẻ em; củng cố, tăng cường năng lực cho các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, đặc biệt là năng lực phòng, ngừa, ứng phó, kết nối khẩn cấp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại. Thiết lập các kênh thông tin để chuyển tuyến các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục đối với trẻ em.

- Nâng cao chất lượng và cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ tư vấn, tham vấn, trị liệu tâm lý, phục hồi chức năng xã hội cho trẻ em nhằm giảm thiểu các triệu chứng chấn thương và hậu quả tiêu cực về tâm lý, tình cảm cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

- Tổ chức các hội nghị, tọa đàm về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em ở các cấp và chia sẻ kinh nghiệm về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong và ngoài tỉnh.

5. Tiếp nhận khám, chữa bệnh, phòng ngừa và hỗ trợ, can thiệp của ngành y tế đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục

- Lồng ghép hoạt động phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em vào hoạt động khám, chữa bệnh cho trẻ em và hoạt động tư vấn, hỗ trợ tâm lý trong bệnh viện. Đẩy mạnh việc lồng ghép các nội dung về phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong hoạt động tư vấn hỗ trợ tâm lý tại các phòng công tác xã hội trong bệnh viện.

- Xây dựng quy trình tiếp nhận, khám, chữa bệnh, sàng lọc, tư vấn, chăm sóc y tế, thống kê, báo cáo đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại nhất là trẻ em bị xâm hại tình dục. Thiết lập gói dịch vụ y tế thiết yếu cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục, khám sàng lọc tư vấn, chăm sóc phục hồi chức năng và trị liệu, giám định pháp y. Tổ chức tập huấn xác định, ứng phó bạo lực đối với trẻ em cho nhân viên y tế, giám định viên pháp y về thực hiện khám nghiệm pháp y đối với trẻ em là nạn nhân của xâm hại tình dục.

6. Tăng cường công tác điều tra thân thiện đối với trẻ em

- Xây dựng quy định và tiêu chuẩn về hoạt động điều tra thân thiện với trẻ em.

- Thí điểm kết nối các biện pháp điều tra thân thiện với cung cấp dịch vụ y tế, hỗ trợ tâm lý, phúc lợi xã hội, dịch vụ bảo vệ trẻ em là người bị hại, người làm chứng của bạo lực, xâm hại tình dục.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ công an làm công tác điều tra thân thiện với trẻ em.

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng mô hình phòng điều tra thân thiện để đáp ứng yêu cầu của công tác điều tra các vụ việc có nạn nhân là trẻ em và người chưa thành niên, đảm bảo không gây tổn hại đến tâm lý, tình cảm của trẻ em là nạn nhân của bạo lực, xâm hại.

7. Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành, hình thành mạng lưới xã hội về bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác bảo vệ trẻ em các cấp, cán bộ Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Chữ thập đỏ, nhân viên bưu điện, bưu tá xã và các tổ chức tham gia vào mạng lưới bảo vệ trẻ em, xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

- Xây dựng quy chế phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em giữa cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra toàn diện việc thực hiện quyền trẻ em tại các đơn vị, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở giáo dục, xử lý nghiêm minh đối tượng vi phạm quyền trẻ em, bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo chỉ đạo của các cấp uỷ, chính quyền, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các chiến lược, chương trình, đề án và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống xâm hại trẻ em.

2. Thực hiện tốt các chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực xâm hại tình dục trẻ em; cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; khuyến khích doanh nghiệp tư nhân tham gia cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; phát triển dịch vụ bảo vệ trẻ em trên các lĩnh vực phúc lợi xã hội, y tế, giáo dục và tư pháp, chú trọng cung cấp dịch vụ tại cơ sở giáo dục và cơ sở y tế; đẩy mạnh công tác hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em là nạn nhân bạo lực, xâm hại tình dục.

3. Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương, tổ chức đoàn thể xã hội trong thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em nói chung và phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng; cung cấp, trang bị kiến thức, kỹ năng cho các thành viên gia đình, cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và cho bản thân trẻ em trong việc phòng ngừa, ngăn chặn bạo lực, xâm hại trẻ em; kiên quyết xử lý các hành vi bao che, không tố cáo, không phối hợp, không thực hiện hoặc thực hiện không kịp thời trách nhiệm công tác bảo vệ trẻ em của các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình và cá nhân đối với các

vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em; xử lý nghiêm minh, kịp thời đúng pháp luật các vụ việc bạo lực, xâm hại, vi phạm quyền trẻ em trên địa bàn quản lý.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành về bảo vệ trẻ em các cấp; ứng dụng công nghệ thông tin để kết nối với Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (111), duy trì việc thực hiện hiệu quả cơ chế thông tin, báo cáo ở tất cả các cấp về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

5. Tổ chức các cuộc kiểm tra, thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em. Rà soát, thống kê trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt để xây dựng kế hoạch can thiệp, trợ giúp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách Nhà nước hàng năm của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố địa phương theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành.

- Lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn tài trợ, viện trợ, huy động hợp pháp khác.

- Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại kế hoạch, các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung dự toán của cơ quan, đơn vị mình gửi cơ quan tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực, chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố triển khai kế hoạch thực hiện phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi thực hiện quyền trẻ em và thực hiện các mục tiêu liên quan đến bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Tăng cường công tác tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp, các ngành, các địa phương, nhất là cấp xã và cộng tác viên bảo vệ chăm sóc trẻ em ở thôn, bản, khối phố.

- Thường xuyên rà soát, quản lý chặt chẽ số liệu về trẻ em nói chung và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt nói riêng nhất là trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý thông tin và giải quyết các vụ việc vi phạm quyền trẻ em, bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em và thực hiện quy trình can thiệp, trợ giúp trẻ em bị bạo lực, xâm hại, bóc lột.

- Xây dựng mô hình bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Tăng cường, công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quyền của trẻ em, bảo vệ trẻ em, công tác can thiệp, trợ giúp trẻ em bị bạo lực, xâm hại, bóc lột trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố rà soát, kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về bảo vệ trẻ em để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục, nhà trường trên địa bàn tỉnh thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo vệ trẻ em trong nhà trường; tăng cường kiểm tra, thực hiện theo các tiêu chuẩn, tiêu chí xây dựng trường học bảo đảm môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực, xâm hại và phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục biên soạn tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp đối với bạo lực, xâm hại trẻ em vào chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường. Tăng cường các hoạt động giáo dục về kiến thức, kỹ năng phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, học sinh được hướng dẫn, giáo dục kiến thức, kỹ năng sống và kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi bạo lực, xâm hại tình dục với nội dung phù hợp với lứa tuổi; xây dựng các mô hình bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em tại trường học.

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của các cơ sở giáo dục trên địa bàn về phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp; cách nhận diện, phát hiện, thông báo xâm hại trẻ em và can thiệp, trợ giúp trẻ em bị xâm hại, bạo lực; thực hiện công tác xây dựng trường học an toàn phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Xây dựng mối quan hệ phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa 03 môi trường giáo dục: gia đình, nhà trường, xã hội và giữa các cấp, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức với trẻ em nhằm quản lý hiệu quả trẻ em và thực hiện các hoạt động giáo dục lối sống văn minh, rèn luyện đạo đức cho trẻ em, trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em về phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em trong trường học tạo điều kiện cho trẻ em phát triển một cách toàn diện.

3. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện tiếp nhận, hỗ trợ, can thiệp, cung cấp dịch vụ y tế cho nạn nhân là trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

- Lồng ghép hoạt động phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em vào hoạt động khám, chữa bệnh cho trẻ em và hoạt động tư vấn, hỗ trợ tâm lý trong cơ sở khám, chữa bệnh.

- Xây dựng quy trình tiếp nhận khám, chữa bệnh và tăng cường năng lực của nhân viên y tế về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.

4. Công an tỉnh

- Chỉ đạo Công an các huyện, thành phố, nhất là lực lượng công an ở cơ sở thực hiện tốt quản lý nhân khẩu trên địa bàn, đặc biệt các nhóm trẻ em có nguy cơ cao bị bạo lực, xâm hại, bóc lột như trẻ em làm việc xa gia đình, trẻ em sống trong các gia đình mắc tệ nạn xã hội, cha mẹ ly hôn, trẻ em bị mua bán bắt cóc, trẻ em lang thang...; tăng cường công tác quản lý nhà nước về kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ lực lượng công an các cấp đặc biệt là cán bộ công an làm việc với trẻ em về điều tra, xử lý tội phạm xâm hại trẻ em, nhất là các vụ xâm hại tình dục trẻ em về công tác điều tra thân thiện với trẻ em và trong kết nối, cung cấp các dịch vụ y tế, hỗ trợ tâm lý, pháp lý, phúc lợi xã hội cho trẻ em là người bị hại, người làm chứng của bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng, phát triển mô hình Phòng điều tra thân thiện với trẻ em và người chưa thành niên theo hướng dẫn của Bộ Công an.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố thực hiện triển khai cung cấp các dịch vụ đảm bảo quyền vui chơi cho trẻ em, tạo điều kiện cho trẻ em được tham gia hoạt động văn hóa, thể thao an toàn, lành mạnh, phù hợp với đặc điểm, lứa tuổi của trẻ em, lồng ghép nội dung về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trong công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố tuyên truyền thực hiện các biện pháp nhằm bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở thông tin tuyên truyền: về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ trẻ em; chú trọng phổ biến kiến thức kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực xâm hại trẻ em; phát hiện lên án các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em; tuyên truyền bảo đảm thông tin bí mật danh tính cũng như đời sống riêng tư của trẻ em. Hướng dẫn cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh liên quan đến phòng, chống bạo lực xâm hại trẻ em.

7. Sở Tư pháp

Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh thường xuyên thực hiện công tác trợ giúp pháp lý cho trẻ em, trong đó có trẻ em bị bạo lực, xâm hại khi có đề nghị.

8. Sở Tài chính

Hàng năm, trên cơ sở dự toán của các sở, ngành, đơn vị có liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, Sở Tài chính tổng hợp tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch.

9. Các sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo mục đích, yêu cầu đề ra.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội: trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao tham gia triển khai, thực hiện các hoạt động của Kế hoạch này; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức cho mọi người dân về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em và giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách, tham gia vào mạng lưới bảo vệ trẻ em.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện, chú trọng việc triển khai xây dựng mạng lưới dịch vụ hỗ trợ trẻ em có nguy cơ hoặc bị bạo lực, xâm hại tiếp cận dịch vụ về bảo vệ trẻ em; củng cố mạng lưới địa chỉ tin cậy cộng đồng.

- Huy động và bố trí nguồn lực để thực hiện Kế hoạch trên địa bàn, lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch khác có liên quan tại địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá; báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện Kế hoạch và các vụ việc xâm hại, bạo lực trẻ em xảy ra trên địa bàn.

12. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ 6 tháng, hàng năm các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và UBND các huyện thành phố xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Yêu cầu các cơ quan liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng: KGVX, THNC, THCB;
- Lưu: VT, KGVX (ĐDD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Xuân Huyền